

QUYẾT ĐỊNH

Quy định mức nộp tiền khi chuyển mục đích sử dụng đất từ đất chuyên trồng lúa sang đất phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Nghệ An

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/02/2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024;

Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 3911/TTr- STC ngày 01/7/2025.

Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An ban hành Quyết định quy định mức nộp tiền khi chuyển mục đích sử dụng đất từ đất chuyên trồng lúa sang đất phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định mức nộp tiền mà người được nhà nước giao đất, cho thuê đất phải nộp khi chuyển mục đích sử dụng đất từ đất chuyên trồng lúa sang đất phi nông nghiệp để Nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa trừ các công trình, dự án sử dụng vốn đầu tư công hoặc vốn nhà nước ngoài đầu tư công theo quy định của pháp luật về đầu tư công, pháp luật về xây dựng.

2. Đối tượng áp dụng

- Cơ quan quản lý nhà nước;
- Người được Nhà nước giao đất, cho thuê đất khi chuyển mục đích sử dụng đất từ đất chuyên trồng lúa sang đất phi nông nghiệp;
- Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.



Điều 2. Mức nộp tiền

Mức nộp tiền mà người được Nhà nước giao đất, cho thuê đất phải nộp khi chuyển mục đích sử dụng đất từ đất chuyên trồng lúa sang đất phi nông nghiệp để Nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa như sau:

Mức nộp tiền bằng (=) Tỷ lệ % (x) số tiền được xác định theo diện tích đất chuyên trồng lúa phải chuyển sang mục đích phi nông nghiệp nhân với giá của loại đất trồng lúa tính theo Bảng giá đất tại thời điểm chuyển mục đích sử dụng đất.

Trong đó tỷ lệ % theo từng khu vực như sau:

1. Đối với các phường: Trường Vinh, Thành Vinh, Vinh Hưng, Vinh Phú, Vinh Lộc, Cửa Lò và các dự án đầu tư trong Khu Kinh tế Đông Nam: 50%

2. Đối với các xã: Hữu Khuông, Lượng Minh, Tam Quang, Tam Thái, Trương Dương, Yên Na, Yên Hòa, Nga My, Nhân Mai, Mỹ Lý, Bắc Lý, Keng Đu, Huồi Tụ, Mường Lống, Mường Xén, Hữu Kiệm, Nậm Cắn, Chiêu Lưu, Na Loi, Mường Típ, Na Ngoi, Quế Phong, Tiên Phong, Tri Lễ, Mường Quàng, Thông Thụ: 70%.

3. Đối với các xã, phường còn lại: 60%

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các Giám đốc Sở, Thủ trưởng các ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Điều khoản thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 11 tháng 8 năm 2025 và thay thế Quyết định số 04/2025/QĐ-UBND ngày 20/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định mức nộp tiền khi chuyển mục đích sử dụng đất từ đất chuyên trồng lúa sang đất phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Nghệ An./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NN (TP, N.Toàn)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Đệ